

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HÒA BÌNH
TỈNH BẠC LIÊU**

Bản án số: 31/2023/DS-ST

Ngày: 14- 9- 2023

“V/v tranh chấp đòi tài sản”

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÒA BÌNH- TỈNH BẠC LIÊU**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Chí Thương

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Huỳnh Tài Em

2. Ông Liêu Tài Ngoánh

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Phúc Hậu, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hòa Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu tham gia phiên tòa: Ông Trần Trung Kiên- Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 09 năm 2023, tại Tòa án nhân dân huyện Hòa Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 141/2023/TLST-DS ngày 6 tháng 6 năm 2023 về tranh chấp “Đòi tài sản”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 39/2023/QĐXX-ST ngày 11 tháng 8 năm 2023 và quyết định hoãn phiên tòa số 27/2023/QĐST-DS ngày 29 tháng 8 năm 2023 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ông Phan Thanh M, sinh năm 1961 (Có đơn xin vắng mặt);

Địa chỉ: attA, ttHB, hHB, tBL.

2. Bị đơn: Bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1959 (Vắng mặt);

Anh Phạm Tiến H, sinh năm 1993 (Vắng mặt);

Địa chỉ: attA, ttHB, hHB, tBL.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo đơn khởi kiện, bản tự khai và biên bản ghi lời khai của đương sự Phan Thanh M trình bày: Do có mối quan hệ quen biết, nên ngày 16/11/2017 ông Phạm Tiến H có vay số tiền gốc 10.000.000đồng và đến ngày 16/12/2017 vay tiếp số tiền gốc 15.000.000đồng. cộng 2 khoản số tiền là 25.000.000đồng; đến ngày 03/01/2018 bà Nguyễn Thị T vay số tiền gốc 25.000.000đồng. Tổng cộng ông H, bà T vay 2 khoản số tiền gốc là 50.000.000đồng. Khi ông H, bà T vay tiền của ông M có làm biên nhận do chữ viết và chữ ký của ông H, bà T ký. Từ khi ông H, bà T vay xong thì ông H có thanh toán cho ông M vào năm 2020 số tiền gốc 11.500.000đồng, thì ông H còn nợ ông M số tiền gốc là 13.500.000đồng. từ đó cho

đến nay, mặc dù ông M đòi nhiều lần, nhưng ông H, bà T vẫn chưa trả cho ông M số tiền này.

Tại biên bản tự khai ngày 06/6/2023, biên bản lấy lời khai của đương sự Nguyễn đơn giữ nguyên yêu cầu về số tiền gốc.

Nay, Phan Thanh M yêu cầu ông Phạm Tiến H thanh toán số tiền gốc 13.500.000đồng, bà Nguyễn Thị T thanh toán số tiền gốc là 25.000.000đồng, Tổng cộng số tiền ông H, bà T thanh toán số tiền 28.500.000đồng ông M không yêu cầu tính lãi suất chậm trả. Ngoài ra, ông không yêu cầu gì thêm.

- Đối với bị đơn là ông Phạm Tiến H, bà Nguyễn Thị T Tòa án đã tổng đạt theo quy định của pháp luật đầy đủ các văn bản tố tụng cho ông Phạm Tiến H, bà Nguyễn Thị T bao gồm thông báo thụ lý vụ án, thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, Quyết định đưa vụ án ra xét xử, Quyết định hoãn phiên tòa theo đúng qui định của thủ tục tố tụng dân sự cho ông H, bà T, nhưng ông H, bà T vắng mặt. Vì vậy, theo quy định của pháp luật nếu bị đơn, không cung cấp, tài liệu, chứng cứ cũng như ý kiến trình bày của mình thì Tòa án căn cứ vào các chứng cứ có trong hồ sơ để giải quyết.

Quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn đã cung cấp cho Tòa án các tài liệu chứng cứ để chứng minh cho yêu cầu khởi kiện của mình bao gồm: Biên nhận vay tiền ngày 16/11/2017 số tiền 10.000.000đồng; ngày 16/12/2017 số tiền 15.000.000đồng; ngày 03 tháng 01 năm 2018 số tiền 25.000.000đồng (bản photocopy đã đối chiếu bản gốc, Căn cước công dân mang tên Phan Thanh M (Photocopy công chứng); Xác nhận thông tin về cư trú (Bản chính). Chứng cứ mà nguyên đơn đã cung cấp cho Tòa án, nhưng tại phiên tòa hôm nay bị đơn vẫn vắng mặt không có lý do.

Tại phiên tòa sơ thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu phát biểu ý kiến: Việc tuân thủ pháp luật tố tụng của Thư ký, Thẩm phán, HĐXX từ khi Tòa án thụ lý vụ án đến trước khi Hội đồng xét xử nghị án đúng theo quy định pháp luật.

Về quan điểm giải quyết vụ án, đề nghị HĐXX: Căn cứ Điều 26 Điều 35, Điều 39 và Điều 91 Bộ luật Tố tụng dân sự 2015. Áp dụng Điều 166 Bộ luật dân sự năm 2015.

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Phan Thanh M, đối với ông Phạm Tiến H, bà Nguyễn Thị T.

Buộc ông Phạm Tiến H có trách nhiệm trả nợ cho ông Phan Thanh M với số tiền là 13.500.000 đồng.

Buộc bà Nguyễn Thị T có trách nhiệm trả nợ cho Phan Thanh M với số tiền là 25.000.000 đồng.

- Án phí sơ thẩm dân sự có giá ngạch ông Phạm Tiến H, bà Nguyễn Thị T phải chịu theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. *Về thủ tục tố tụng*: Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã tiến hành tổng đạt thông báo thụ lý vụ án, giấy triệu tập, thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, nguyên đơn đều có mặt. Nhưng khi tổng đạt hợp lệ Quyết định đưa vụ án ra xét xử, Quyết định hoãn phiên tòa thì ông H, bà T vẫn vắng mặt không rõ lý do, vi phạm nghĩa vụ của bị đơn theo đúng qui định tại Điều 70, Điều 72 Bộ luật tố tụng dân sự. Do đó, nguyên đơn có đơn xin xét xử vắng mặt. Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227; Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự. Hội đồng xét xử Quyết định xét xử vắng mặt ông Phạm Tiến H, bà Nguyễn Thị T.

[2]. Về nội dung vụ án: Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Về nợ gốc: Theo giấy biên nhận vay tiền ngày 16/11/2017 ông Phan Tiến H vay của ông Phan Thanh M số tiền 10.000.000đồng; ngày 16/12/2017 ông H vay tiếp số tiền 15.000.000đồng; tương tự giấy biên nhận ngày 03 tháng 01 năm 2018 bà Nguyễn Thị T vay ông Phan Thanh M số tiền 25.000.000 đồng tổng cộng ông H, bà T có vay của ông M với số tiền 28.500.000 đồng. Do ông H, bà T không thực hiện nghĩa vụ trả nợ theo thỏa thuận trong giấy biên nhận vay tiền, nên ông M khởi kiện yêu cầu ông H trả nợ gốc số tiền 13.500.000 đồng, bà T trả nợ gốc số tiền 25.000.000đồng là có căn cứ được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Về lãi suất: Do các đương sự không yêu cầu nên không xem xét, giải quyết.

[3]. Từ những phân tích trên, chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn buộc ông Phan Tiến H phải trả cho ông Phan Thanh M số tiền gốc 13.500.000 đồng. buộc bà Nguyễn Thị T phải trả cho ông Phan Thanh M số tiền gốc 25.000.000 đồng.

[4]. *Về án phí*:

Nguyên đơn không phải chịu án phí sơ thẩm;

Bị đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

[5]. *Về quyền kháng cáo*:

Các đương sự có quyền kháng cáo bản án theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 26, 35, 39, 144 khoản 2 Điều 227; khoản 1 khoản 3 Điều 228; Điều 271 Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Áp dụng Điều 463, Điều 466 Bộ luật dân sự năm 2015.

Áp dụng khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1/ Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Phan Thanh M đối với ông Phạm Tiến H, bà Nguyễn Thị T.

2/ Buộc ông Phạm Tiến H phải trả cho Phan Thanh M số tiền gốc là 13.500.000 đồng.

Buộc bà Nguyễn Thị T phải trả cho Phan Thanh M số tiền gốc là 25.000.000 đồng.

Kể từ ngày 14/9/2023, cho đến khi thi hành xong ông Phạm Tiến H, bà Nguyễn Thị T chưa thi án xong khoản tiền trên, còn phải trả khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự 2015.

3/ Về án phí dân sự sơ thẩm: Nguyên đơn không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

Ông Phạm Tiến H phải chịu án phí là 675.000 đồng, bà Nguyễn Thị T phải chịu án phí là 1.250.000 đồng nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Hoà Bình, tỉnh Bạc Liêu.

4/ Về quyền kháng cáo:

Nguyên đơn và bị đơn được quyền kháng cáo Bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc kể từ ngày niêm yết Bản án.

5/ Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2, Điều 26 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự./

Nơi nhận:

- Đương sự;
- TAND tỉnh Bạc Liêu;
- VKSND huyện Hòa Bình;
- Chi cục THADS huyện Hòa Bình;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Chí Thương

